

Số: 01 /BC-CSSB-HĐQT

Chon Thành, ngày 04 tháng 02 năm 2021

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kỳ báo cáo: Năm 2020

### 1. Thông tin chung về Công ty

- a) Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ.  
b) Địa chỉ trụ sở chính: Quốc lộ 14, tổ 8, ấp 3, xã Minh Thành, huyện Chon Thành, tỉnh Bình Phước.  
c) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3800100464, ngày cấp 08/8/2019, nơi cấp Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước.  
d) Số điện thoại: 0271 3640502; Fax: 0271 3667260; Website: [www.caosusongbe.vn](http://www.caosusongbe.vn)

e) Vốn điều lệ: 813.961,920 triệu đồng, trong đó:

- Vốn góp của Nhà nước: 792.426,960 triệu đồng, chiếm 97,354%.

- Vốn góp của Nhà đầu tư: 21.534,960 triệu đồng, chiếm 2,646%.

f) Vốn thực góp đến thời điểm báo cáo: 813.961,920 triệu đồng, trong đó:  
Vốn góp của Nhà nước: 792.426,960 triệu đồng, chiếm 97,354%.

- Vốn góp của Nhà đầu tư: 21.534,960 triệu đồng, chiếm 2,646%.

### II. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-ĐHĐCĐCSSB	26/6/2020	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần cao su Sông Bé
02	01/NQ-ĐHĐCĐBTCSSB	14/9/2020	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 Công ty Cổ phần cao su Sông Bé

### II. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị

(1) Bà: Huỳnh Thùy Trang- Chủ tịch Hội đồng Quản trị (chuyển công tác 01/2020 không tham gia HĐQT từ 2/2020)

(2) Ông: Thái Công Cần - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

(3) Ông: Nguyễn Đông Dân - Thành viên Hội đồng quản trị.

(4) Ông: Nguyễn Trường Vỹ - Thành viên HĐQT (là TV HĐQT ngày 14/9/2020).

(5) Ông: Huỳnh Quang Vĩnh - Thành viên Hội đồng quản trị.



(6) Bà: Nguyễn Thị Mỹ Phước - Thành viên Hội đồng quản trị.

## 2. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Huỳnh Thị Thùy Trang	2/26	7%	Chuyên công tác không tham gia HĐQT từ tháng 2/2020
2	Thái Công Cần	26/26	100%	
3	Nguyễn Đông Dân	26/26	100%	
4	Nguyễn Trường Vỹ	5/26	19%	TV HĐQT 14/9/2020
5	Huỳnh Quang Vĩnh	26/26	100%	
6	Nguyễn Thị Mỹ Phước	26/26	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc được thực hiện theo đúng quy định tại điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty. Do thực hiện đúng quy trình, thủ tục nên việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát nhịp nhàng và hiệu quả. Việc điều hành kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc không bị cản trở, việc giám sát của Hội đồng Quản trị và của Ban Kiểm soát được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty thực hiện đúng các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng Quản trị.

Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty để tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hoạt động giám sát của các Thành viên HĐQT được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

## 4. Hoạt động của các tiểu ban của HĐQT (nếu có): không có

## 5. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2020 HĐQT đã tiến hành 26 cuộc họp và đã ban hành 25 Nghị quyết trong đó có 12 Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

S T T	Số Nghị quyết; tỷ lệ thông qua	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT về phiên họp	14/01/2020	- Ban hành bộ định mức các



	ngày 14/01/2020 của HĐQT; tỷ lệ 100%		tác nghiệp đối với vườn cây cao su kinh doanh; thống nhất tiếp tục đấu giá thanh lý cao su lần 3; chi hỗ trợ đồng bào nghèo
2	02/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 30/01/2020 của HĐQT; tỷ lệ 100%	30/01/2020	- Bầu ông Thái Công Cần thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc Công ty tạm giữ chức chủ tịch hội đồng quản trị Công ty; thống nhất chủ trương thuê 20.92 ha thuộc Khu công nghiệp Becamex Bình Phước; thống nhất phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020
3	05/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 13/03/2020 của HĐQT; tỷ lệ 100%	13/03/2020	- Thống nhất bàn giao diện tích đất theo chủ trương của UBND tỉnh về việc giao đất tại Nông trường Nha Bích cho công ty Cổ phần hạ tầng kỹ thuật Becamex Bình Phước; - Thống nhất thanh lý tài sản cố định 35,92 ha vườn cao su tại Nông trường Nha Bích; - Thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng các công trình xây dựng cơ bản năm 2020 mà phòng kế hoạch kinh doanh báo cáo; - Thống nhất thanh lý 15,783 m <sup>2</sup> cây cao su để tiến hành bàn giao cho UBND xã Minh Thành; - Thống nhất chủ trương thuê lại diện tích 20.92 ha thuộc khu công nghiệp Becamex Bình Phước.

100  
CƠ  
CỔ  
CÁ  
SỞI  
THÀNH

4	07/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 09/04/2020 của HĐQT; tỷ lệ 100%	09/04/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất cho nhà đầu tư thuê hết toàn bộ diện tích 20,92 ha thuộc khu công nghiệp Becamex Bình Phước;</li> <li>- Quy hoạch chuyên đổi 77ha cao su đầu tư dự án năng lượng mặt trời;</li> <li>- Thực hiện ký kết hợp đồng đơn vị khoan khảo sát đá, dự án chăn nuôi heo;</li> <li>- Chuyển đổi khu công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, dự án khu dân cư đô thị;</li> </ul>
5	13a/ NQ-HĐQT về phiên họp ngày 16/06/2020 của HĐQT; tỷ lệ 100%	16/06/2020	- Thông qua việc thực hiện các dự án trọng điểm Công ty giai đoạn 2020-2025
6	14/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 03/07/2020 của HĐQT; tỷ lệ 100%	03/07/2020	- Thống nhất chủ trương ngưng hoạt động Nhà máy Chế biến Tham Rót.
7	19/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 08/09/2020 của HĐQT; tỷ lệ 100%	08/09/2020	Thống nhất xin ý kiến Chủ sở hữu phần vốn Nhà nước đấu giá thanh lý Tài sản Nhà máy Chế biến gắn với quyền sử dụng đất được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm máy chế biến với giá khởi điểm 80 tỷ.
8	20/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 15/09/2020 của HĐQT; tỷ lệ 100%	15/09/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất quỹ học bổng vượt khó tỉnh Bình Phước năm 2020;</li> <li>- Ban hành bộ định mức trồng và chăm sóc vườn cây keo lai.</li> </ul>



9	21/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 24/09/2020 của HĐQT; tỷ lệ 100%	24/09/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất giá, thời gian chuyển nhượng và phương thức thanh toán tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với Công ty lâm Việt;</li> <li>- Phân công nhiệm vụ TV HĐQT;</li> <li>- Xin chủ trương UBND tỉnh chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng đầu nguồn tại Xã Minh Thành.</li> </ul>
10	22/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 10/11/2020 của HĐQT; tỷ lệ 100%	10/11/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất thực hiện các dự án trọng điểm của Công ty giai đoạn 2020-2025;</li> <li>- Thống nhất chi Hỗ trợ đồng bào các tỉnh miền Trung và địa phương trong tình khắc phục hậu quả thiên tai với số tiền là: 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng);</li> <li>- Thống nhất thời hạn và phương thức thanh toán tiền chuyển nhượng diện đất lô B13-A, Khu công nghiệp Becamex- Bình Phước, xã Minh Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đối với Công ty Lâm Việt</li> </ul>
11	23/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 25/11/2020 của HĐQT; tỷ lệ 100%	25/11/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất Giá thuê và phương thức thanh toán tiền chuyển nhượng diện tích lô Lô B13-B; lô Lô B12-A Khu công nghiệp Becamex- Bình Phước, xã Minh Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, đối với hai Công ty: Công ty TNHH Thành Thành Công Furniture.</li> <li>- Thương hoàn thành kế hoạch sản lượng năm 2020 cho các đơn vị trực thuộc Công ty.</li> </ul>

0469  
 .TY  
 IAN  
 SU  
 i BÉ  
 T.BINH

12	24/NQ-HĐQT về phiên họp ngày 28/12/2020 của HĐQT; tỷ lệ 100%	28/12/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất bổ nhiệm Bà Từ Thị Thu Hồng giữ chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty từ ngày 01/01/2021.</li> <li>- Thống nhất giải thể Nhà máy Chế biến Tham Rót</li> </ul>
----	--	------------	--

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên kiểm soát
1	Trần Thị Ngọc Liên	Trưởng ban	26/12/2018
2	Phan Trung Dũng	Thành viên	26/12/2018 (ngày 03/2020 không tham gia TVBKS)
3	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Thành viên	26/12/2018
4	Từ Xuân Lâm	Thành viên	Là TV BKS ngày 14/9/2020

#### 2. Các cuộc họp của BKS:

ST T	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Trần Thị Ngọc Liên	5/5	100	100%	
2	Phan Trung Dũng	3/5	100	60%	Không tham gia BKS từ 3/2020
3	Nguyễn Thị Cẩm Vân	5/5	100	100%	
4	Từ Xuân Lâm	1/5	100	20%	TVBKS 14/9/2020



### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông.

Hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc, đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, cán bộ nhân viên và người lao động toàn Công ty, luôn đoàn kết, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, luôn hướng tới lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao trong công tác quản lý điều hành theo quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị đều được ban hành đúng chức năng, quyền hạn và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành. Hoạt động của HĐQT tuân thủ điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành. Các thành viên HĐQT thể hiện được tính trung thực, nhiệt tình và thận trọng.

Các Quyết định của Ban Tổng Giám đốc được ban hành một cách hợp lệ, đúng thẩm quyền, đảm bảo quyền lợi của Công ty và của cổ đông.

### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản khác.

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động quản trị và điều hành thông qua việc tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT hàng quý, đột xuất và các cuộc họp giao ban của Công ty, trao đổi trực tiếp khi có các vấn đề phát sinh. Theo đó BKS nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### IV. Ban điều hành

- (1) Ông: Nguyễn Đông Dân - Tổng Giám đốc.
- (2) Ông : Nguyễn Trường Vỹ - Phó Tổng Giám đốc.
- (3) Ông: Huỳnh Quang Vĩnh - Kế toán trưởng.

- Người đại diện theo pháp luật:

- (1) Ông: Nguyễn Đông Dân - Tổng Giám đốc.

#### V. Đào tạo về quản trị Công ty: không có

#### VI. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách người có liên quan của Công ty: (phụ lục đính kèm)
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Lưu: VT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

Chải Công Cầu



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 01: CỔ ĐÔNG NỘI BỘ  
VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT  
NĂM 2020**

TT	Họ và tên	Chức vụ/ Môi quan hệ với người nội bộ	Ngày tháng Năm sinh/ Ngày thành lập	Địa chỉ	Số ĐKSH/ Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
<b>I. THÀNH VIÊN HĐQT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN</b>									
1	Thái Công Cần	Chủ tịch HĐQT	20/09/1967	Thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	285459827	25/03/2010	Bình Phước	17.325	0,02%
1.1	Thái Thị Thu Hồng	Chị ruột			200313727			0	0,0%
1.2	Thái Công Dũng	Anh ruột			200735582			0	0,0%
2	Nguyễn Đông Dân	TV HĐQT; Tổng Giám đốc	29/11/1964	Thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	285361731	27/05/2008	Bình Phước	55.900	0,07%
2.1	Nguyễn Thị Thắm	Vợ			285409977		Bình Phước	3.167	0,004%
2.2	Nguyễn Thị Hạ My	Con			285695738		Bình Phước	0	0,0%
2.3	Nguyễn Xuân Phi	Con			285807583		Bình Phước	0	0,0%
2.4	Nguyễn Châu Lân	Anh ruột			285036732		Bình Phước	0	0,0%
2.5	Nguyễn Châu Xa	Anh ruột			285639759		Bình Phước	0	0,0%



TT	Họ và tên	Chức vụ/ Mỗi quan hệ với người nội bộ	Ngày tháng Năm sinh/ Ngày thành lập	Địa chỉ	Số ĐKSH/ Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
2.6	Nguyễn Thị Lượng	Chị ruột							
2.7	Nguyễn Minh Khải	Anh ruột			285303349		Bình Phước	0	0,0%
2.8	Nguyễn Thị Ngọc Loan	Chị ruột			285643151		Bình Phước	0	0,0%
3	Nguyễn Thị Mỹ Phước	Thành viên HĐQT	02/09/1975	KP Phú Thuận - P Phú Thịnh - TX Bình Long, Tỉnh BP	285476520	28.04.2010	Bình Phước	14.675	0,02%
3.1	Nguyễn Thanh Phú	Cha ruột	1945	KP Phú Thuận - P Phú Thịnh - TX Bình Long, Tỉnh BP	285166132	28.04.2010	Bình Phước	0	0,0%
3.2	Nguyễn Thị Định	Mẹ ruột	1956	KP Phú Thuận - P Phú Thịnh - TX Bình Long, Tỉnh BP	285426673	27.04.2010	Bình Phước	0	0,0%
3.3	Nguyễn Anh Vũ	Em ruột	1978	KP Phú Thuận - P Phú Thịnh - TX Bình Long, Tỉnh BP	285588271	25.11.2013	Bình Phước	0	0,0%
3.4	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Em ruột	1981	KP Phú Thuận - P Phú Thịnh - TX Bình Long, Tỉnh BP	285044992	04.04.2017	Bình Phước	0	0,0%
3.5	Nguyễn Thị Mỹ Loan	Em ruột	1981	KP Phú Thuận - P Phú Thịnh - TX Bình Long, Tỉnh BP	285044993	28.04.2010	Bình Phước	0	0,0%
4	Huỳnh Quang Vĩnh	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng, người được ủy quyền công bố thông tin	10/08/1972	Phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.	285135767	12/12/2012	Bình Phước	22.075	0,03%
4.1	Huỳnh Quang Hữu	Cha ruột	1944						
4.2	Trần Thị Diễm	Mẹ ruột	1945					0	0,0%
4.3	Huỳnh Thị Kim Ngân	Chị ruột	1968					0	0,0%
4.4	Huỳnh Thị Kim Đơn	Em ruột	1973					0	0,0%
4.5	Huỳnh Thị Kim Hằng	Em ruột	1976					0	0,0%
4.6	Huỳnh Quang Phúc	Em ruột	1979					0	0,0%
								0	0,0%



TT	Họ và tên	Chức vụ/ Mối quan hệ với người nội bộ	Ngày tháng Năm sinh/ Ngày thành lập	Địa chỉ	Số ĐKSH/ Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)	
4.7	Huỳnh Thị Kim Phương	Em ruột	1981							
4.8	Huỳnh Thị Kim Sang	Em ruột	1983					0	0,0%	
4.9	Huỳnh Thị Kim Oanh	Em ruột	1988					0	0,0%	
4.10	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Vợ	1969					0	0,0%	
4.11	Huỳnh Thùy Trang	Con ruột	2012					0	0,0%	
5	Nguyễn Trường Vỹ	Thành viên HĐQT; Phó Tổng Giám đốc	23/01/1980	Thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	285207041	12/12/2012	Bình Phước	16.300	0,02%	
5.1	Nguyễn Đình Phúc	Cha ruột	1950					0	0,0%	
5.2	Võ Thị Hồng Hoa	Mẹ ruột	1956					0	0,0%	
5.3	Đỗ Thị Thảo Trang	Vợ	1979					0	0,0%	
5.4	Nguyễn Đỗ Khải Trúc	Con ruột	2007					0	0,0%	
5.5	Nguyễn Triều Hải	Con ruột	2012					0	0,0%	
5.6	Nguyễn Trường Nguyên	Anh ruột	1976					0	0,0%	
5.7	Nguyễn Trường Kha	Em ruột	1983					0	0,0%	
5.8	Nguyễn Thị Huyền Trân	Em ruột	1988					0	0,0%	
									0	0,0%
<b>II. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN</b>										
<b>III. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN</b>										
1	Trần Thị Ngọc Liên	Trưởng Ban Kiểm soát	20/07/1975	KP Hiếu Cẩm, Chơn Thành, Bình Phước	285105313	27/02/2016	CA Bình Phước	6.292	0,1%	
1.1	Trần Ngọc Yên	Cha ruột	1941	KP Trung Lợi, Chơn Thành,	285402535	27/02/2009	CA Bình		0,0%	



TT	Họ và tên	Chức vụ/ Mỗi quan hệ với người nội bộ	Ngày tháng Năm sinh/ Ngày thành lập	Địa chỉ	Số ĐKSH/ Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
				Bình Phước			Phước		
1.2	Trần Thị Yến	Mẹ ruột	1952	KP Trung Lợi, Chơn Thành, Bình Phước	285402534	27/02/2009	CA Bình Phước		0,0%
1.3	Trần Ngọc Quang	Anh ruột	1969	KP Trung Lợi, Chơn Thành, Bình Phước	285402532	27/02/2009	CA Bình Phước		0,0%
1.4	Nguyễn Thị Lệ	Chị dâu	1977	KP Trung Lợi, Chơn Thành, Bình Phước	285618338	25/10/2013	CA Bình Phước		0,0%
1.5	Trần Thị Ngọc Phượng	Chị ruột	1971	KP 3, Chơn Thành, Bình Phước	285396160	5/11/2018	CA Bình Phước		0,0%
1.6	Nguyễn Văn Chứng	Anh rể	1969	KP 3, Chơn Thành, Bình Phước	285057778	5/11/2018	CA Bình Phước		0,0%
1.7	Trần Ngọc Minh	Anh ruột	1974	KP Trung Lợi, Chơn Thành, Bình Phước	285353406	22/10/2013	CA Bình Phước		0,0%
1.8	Trần Thị Ngọc Thủy	Em ruột	1978	Hóc Môn, TP HCM	025991559	21/03/2015	CA TP HCM		0,0%
1.9	Trần Ngọc Hiếu	Em ruột		KP Trung Lợi, Chơn Thành, Bình Phước	285016823	15/01/2016	CA Bình Phước		0,0%
2	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Kiểm soát viên	20/04/1984	Tổ 6, KP Trung Lợi, TT Chơn Thành, Chơn Thành, B.Phước	285038125	13/05/2010	CA Bình Phước	8.825	0.01%
2.1	Nguyễn Văn Tám	Cha ruột	1954	Tổ 5, KP1, TT Chơn Thành, Chơn Thành, Bình Phước	285293038	28/03/2007	CA Bình Phước	0	0,0%
2.2	Nguyễn Thị Thúy Ái	Mẹ chồng	06/04/1960	Phước Quang, Tuy Phước, Bình Định	210944240	27/04/2015	CA Bình Định	0	0,0%
2.3	Trần Vũ Hoàng	Chồng	20/11/1985	Tổ 6, KP Trung Lợi, TT Chơn Thành, Chơn Thành, B.Phước	285617324	17/05/2013	CA Bình Phước	0	0,0%
2.4	Trần Vũ Phong	Con ruột	20/01/2012	Tổ 6, KP Trung Lợi, TT Chơn Thành, Chơn Thành, B.Phước				0	0,0%
2.5	Trần Vũ Cát An	Con ruột	16/01/2015	Tổ 6, KP Trung Lợi, TT Chơn Thành, Chơn Thành, B.Phước				0	0,0%



TT	Họ và tên	Chức vụ/ Mối quan hệ với người nội bộ	Ngày tháng Năm sinh/ Ngày thành lập	Địa chỉ	Số ĐKSH/ Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
2.6	Nguyễn Thị Thùy Trang	Chị ruột	14/04/1977	Khu phố 3, TT Chơn Thành, Chơn Thành, Bình Phước	285433863	22/07/2009	CA Bình Phước	0	0,0%
2.7	Nguyễn Anh Tuấn	Anh ruột	04/10/1980	Tổ 5, KP1, TT Chơn Thành, Chơn Thành, Bình Phước	285252391	26/04/2012	CA Bình Phước	0	0,0%
2.8	Nguyễn Thị Cẩm Giang	Em ruột	01/05/1986	Tổ 1, KP6, TT Chơn Thành, Chơn Thành, Bình Phước	285096343	27/09/2015	CA Bình Phước	0	0,0%
2.9	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Em ruột	08/10/1988	Tổ 3, KP Phú Trung, P.Hung Chiến, Tx Bình Long, B.Phước	285132630	10/02/2006	CA Bình Phước	0	0,0%
2.10	Nguyễn Anh Tú	Em ruột	08/07/1991	Tổ 5, KP1, TT Chơn Thành, Chơn Thành, Bình Phước	285238093	23/08/2005	CA Bình Phước	0	0,0%
3	Từ Xuân Lâm	Kiểm soát viên	21/10/1976	Thôn 1 xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	285109794	05/10/2016	CA Bình Phước	5.842	0,1%
3.1	Nguyễn Thị Nhuận	Mẹ ruột	1942	Thôn 1 xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước				0	0,0%
3.2	Nguyễn Thị Hà	Vợ	1982	Thôn 1 xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước				0	0,0%
3.3	Từ Khánh Vi	Con ruột	2008	Thôn 1 xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước				0	0,0%
3.4	Từ Đức Kiên	Con ruột	2011	Thôn 1 xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước				0	0,0%
3.5	Từ Xuân Trường	Anh ruột	1974	Dĩ An, Bình Dương				0	0,0%
3.6	Từ Xuân Đồng	Em ruột	1979	Dĩ An, Bình Dương				0	0,0%
3.7	Từ Thị Thanh tâm	Em ruột	1982	Dĩ An, Bình Dương				0	0,0%

T.C.P.H.